TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG
Bản án số: **10/**2022/HS-ST
Ngày: **25-02-2022**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Tư**

2. Ông **Nguyễn Văn Bao**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát *nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang* tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/HSST-QĐ ngày 11 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Danh Văn K** (Cui) - sinh ngày 28/6/2000;

Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; Con ông: Danh T và bà Nguyễn Thị P , sinh năm 1978;

Tiền sự: Vào ngày 09/8/2021 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Tiền án: Chưa. Vào ngày 29/10/2021 bị cáo Danh Văn K bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang truy tố về tội trộm cắp tài sản và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án sang Tòa án chờ ngày xét xử bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/11/2021 cho đến nay. *(Bị cáo có mặt)*.

** Người bị hại:* Chị **Trần Thị Ánh H** - sinh năm 1997 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 09/11/2021, Danh Văn K một mình đi bộ đến quán Cà phê Như Ý ngụ ấp Kinh 9, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, quan sát thấy trong quán không có người trông coi nên K đột nhập vào quán qua đường hàng rào, sau đó K đi đến quầy pha chế của quán để tìm tài sản trộm cắp, K phát hiện con heo đất màu hồng đựng tiền tiết kiệm của chị Trần Thị Ánh H là nhân viên của quán, được để trong bọc nylon màu trắng dưới tủ của quầy pha chế, K lấy con heo đất đem vào nhà vệ sinh của quán đập vỡ và lấy trộm 6.000.000 đồng tiền Việt Nam gồm nhiều mệnh giá. Số tiền trộm cắp được, K đưa cho người tên Hương mới quen không biết chính xác họ, địa chỉ mua ma túy để sử dụng hết 700.000 đồng, mua một điện thoại di động hiệu Vsmart Star với giá 1.200.000 đồng, số còn lại K chi xài cá nhân hết, sau đó K mang điện thoại đến tiệm điện thoại và cầm đồ Xuân Thanh, ngụ ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang cầm với số tiền là 600.000 đồng. Đến ngày 10/11/2021, qua trích xuất Camera của quán phát hiện K là người lấy trộm tiền, K được Cơ quan điều tra Công an huyện T mời về làm việc và K đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản số tiền 6.000.000 đồng tại quán Cà phê Như Ý. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành thu giữ tại quán một cái túi nylon màu trắng kích thước 26 x 36cm, tạm giữ một cái USB hiệu Kingston DT 101G2 8GB, một đầu màu đỏ một đầu bằng kim loại màu trắng của anh Nguyễn Thành L (chủ quán cà phê), một cái đèn pin đội đầu màu đen của Danh Văn K dùng vào việc phạm tội, một biên nhận cầm đồ của dịch vụ cầm đồ Xuân T , tiền Việt Nam 493.000 đồng.

Chị Trần Thị Ánh H , không yêu cầu Cơ quan điều tra định giá, xác định giá trị con heo đất do Danh Văn K đập vỡ.

Cáo trạng số 03/CT-VKSTH ngày 31/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiên Giang truy tố bị cáo Danh Văn K về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Danh Văn K . Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử bị cáo Danh Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

* Xử phạt bị cáo Danh Văn K mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một cái túi nylon màu trắng kích thước 26 x 36cm dùng đựng con heo đất, một cái đèn pin đội đầu màu đen của bị cáo Danh Văn K dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Một USB hiệu Kingston DT 101G2 8GB, một đầu màu đỏ một đầu bằng kim loại màu trắng là chứng cứ của vụ án, cần lưu theo hồ sơ vụ án.

Vào ngày 10/12/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Trần Thị Ánh H số tiền là 493.000 đồng.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị Ánh H có đơn yêu cầu buộc bị cáo Danh Văn K phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 5.507.000 đồng.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Do nghiện ma túy và muốn có tiền mua ma túy để sử dụng và tiêu xài nên khoảng 01 giờ sáng ngày 09/11/2021, bị cáo Danh Văn K một mình đột nhập vào quán Cà phê Như Ý qua đường hàng rào lén lút trộm cắp 6.000.000 đồng tiền tiết kiệm để trong con heo đất màu hồng dưới tủ quầy pha chế của chị Trần Thị Ánh H là nhân viên của quán. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Danh Văn K trộm cắp tài sản có giá là: 6.000.000 đồng *(Sáu triệu đồng).*

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, mục đích sử dụng cho tiêu xài cá nhân, bị cáo lén lút trộm cắp tài sản của bị hại một cách trái pháp luật, bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không lo lao động mà trộm cắp tài sản, hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản gây bất bình trong quần chúng nhân

dân. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình, có tác dụng răn đe và đấu tranh phòng ngừa các loại tội phạm.

[4] Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, có 1 tiền sự: ngày 09/8/2021 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 29/10/2021 bị cáo Danh Văn K bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang truy tố về tội trộm cắp tài sản và chuyển hồ sơ vụ án sang Tòa án chờ ngày xét xử, bị cáo lại tiếp tục phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị Ánh H có đơn yêu cầu buộc bị cáo Danh Văn K phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 5.507.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái túi nylon màu trắng kích thước 26 x 36cm dùng đựng con heo đất, một cái đèn pin đội đầu màu đen của bị cáo Danh Văn K dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Một USB hiệu Kingston DT 101G2 8GB, một đầu màu đỏ một đầu bằng kim loại màu trắng là chứng cứ của vụ án, cần lưu theo hồ sơ vụ án.

Ngày 10/12/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Trần Thị Ánh H số tiền là 493.000 đồng.

[8] Anh Nguyễn Xuân T , chủ tiệm điện thoại cầm đồ Xuân T có cầm điện thoại di động Vsmart Star của bị cáo K với giá 600.000 đồng, do hết thời hạn cầm nhưng bị cáo K không chuộc lại nên anh T đã bán điện thoại trên cho người khác để thu hồi vốn, không lưu lại tên người mua và không biết đây là tài sản có liên quan đến vụ án, nên không xem xét xử lý; là phù hợp.

Anh Nguyễn Thành L , chủ quán Cà phê Như Ý không yêu cầu bồi thường hay nhận lại USB hiệu Kingston DT 101G2 8GB, một đầu màu đỏ một đầu bằng kim loại màu trắng.

Đối với người phụ nữ tên Hương mà bị cáo Danh Văn K đưa tiền trộm cắp được mua ma túy về sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục thẩm tra, xác minh có đủ căn cứ liên quan đến vụ án hoặc có liên quan đến hành vi tội phạm về ma túy sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và án phí không có giá ngạch trên số tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại là 300.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Danh Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

***** Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Danh Văn K 09 (chín) tháng** tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 26/11/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Danh Văn K phải bồi thường cho bị hại Trần Thị Ánh H số tiền là 5.507.000 đồng (Năm triệu năm trăm lẻ bảy nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái túi nylon màu trắng kích thước 26 x 36cm và 01 (một) cái đèn pin đội đầu màu đen đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 03/QĐ-VKSTH ngày 31/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Danh Văn K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí không có giá ngạch trên số tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- Công an huyện T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chiến